

Số: 235/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 226/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Đỗ Trúc P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu phố 5, thị trấn V, huyện G, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Đỗ Trúc P** và **anh Nguyễn Trung T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** giao **chị Đỗ Trúc P** được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung **tên Nguyễn Đỗ Anh T**, sinh ngày 31/5/2019 đến khi cháu T đủ 18 tuổi, lao động được.

Anh Nguyễn Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của

người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** **chị Đỗ Trúc P** tự nguyện chịu **150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm**, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **300.000 đồng** theo biên lai thu số **0027184** ngày **30/5/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên **chị P** được hoàn lại **150.000 đồng**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- **UBND TT V, huyện G;**
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngọc Ngân